TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 28/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Hoan

2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/HSST-QĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Phạm Quốc K; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/9/1995 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: tổ 17, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Phạm Tuấn Đ - sinh năm 1964 (HKTT: tổ 17, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con bà: Tạ Thị O (đã chết); Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 23/8/2013 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt từ ngày 17/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Phạm Doãn D - sinh năm 1978; trú tại: tổ 09, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lô Văn T- sinh năm 1969; trú tại: tổ 01, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Trần Văn T - sinh năm 1992; trú tại: tổ 6, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Phạm Tuấn Đ - sinh năm 1964; trú tại: tổ 17, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Nông Anh H - sinh năm 2002; trú tại: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/9/2022, Phạm Quốc K mượn xe mô tô của Lô Văn M (sinh năm 1975; trú tại: tổ 01, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đi từ nhà Nguyễn Mạnh H (sinh năm 1976; trú tại: tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) về hướng thành phố Cao Bằng. Đến đoạn dốc cứu hỏa thuộc tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng K nhìn thấy bên phải đường theo chiều đi của K có xưởng in quảng cáo Việt T, bên trong xưởng in có 01 (một) nhân viên đang ngồi làm việc và 01 (một) máy hàn để cạnh cửa. K liền nảy sinh ý định vào xưởng mượn chiếc máy hàn đem bán lấy tiền mua ma tuý và tiêu dùng cá nhân nên quay xe lại, dừng trước cửa xưởng in và nói "anh ơi, cho em mượn máy hàn một lúc để sửa cái cổng". Nông Anh H (sinh năm 2002; trú tại: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) là nhân viên làm việc và trực tiếp quản lý xưởng in Việt T hỏi K "ai bảo đến lấy". K trả lời "anh T (chủ xưởng in) đồng ý rồi". Do trước đó thỉnh thoảng cũng có các nhân viên tại xưởng in Việt T cơ sở thuộc tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đến lấy máy hàn để đi làm việc nên Huy không hỏi gì thêm. K vào xưởng in, bê máy hàn cùng bộ dây hàn ra đặt lên xe mô tô rồi chở đi bán tại Cửa hàng Thoại Ly ở tổ 05, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng được số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng và đã sử dụng mua ma túy, tiêu dùng cá nhân hết.

Mở rộng điều tra xác định, trước đó Phạm Quốc K đã lấy 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay màu xanh; 01 (một) chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ là đồ dùng của gia đình K và mượn của một người tên L (nhà gần khu vực nhà thờ Thanh Sơn) 01 (một) chiếc máy khoan bê tông mang đi bán tại Cửa hàng Thoại Ly của Trần Văn T lấy tiền mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại cửa hàng Thoại Ly 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay màu xanh và 01 (một) chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ đều đã qua sử dụng.

Ngày 04/10/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng có văn bản số: 256/YC-CQCSĐT yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) chiếc máy hàn, màu vàng, nhãn hiệu Hồng Ký, TIG 200 và bộ dây hàn dài 05m, đã qua sử dụng. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 66/KL-HĐĐGTS ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: 01 (một) chiếc máy hàn màu vàng, nhãn hiệu Hồng Ký, TIG 200 và bộ dây hàn dài 05m, đã qua sử dụng có giá trị tài sản là 2.835.000 (hai triệu tám trăm ba mươi năm nghìn) đồng.

Đối với 01 (một) chiếc máy hàn màu vàng, nhãn hiệu Hồng Ký, TIG 200 và bộ dây hàn dài 05m xác định là tài sản của Phạm Doãn T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho Phạm Doãn T theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/12/2022.

Đối với 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay màu xanh; 01 (một) chiếc máy khoan cầm tay màu đỏ xác định là tài sản của gia đình K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho Phạm Tuấn Đ - bố đẻ của K theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/12/2022.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11X1-0327, xe cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản của Lô Văn T (sinh năm 1969; trú tại: tổ 01, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) là anh trai ruột của Lô Văn M. Ngày 20/9/2022, M mượn xe của T để làm phương tiện đi lại. Khi M cho K mượn xe, M không biết K dùng xe để đi thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại xe và 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy cho T theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/12/2022.

Đối với 01 (một) chiếc máy khoan bê tông K mượn của một người tên L rồi mang đi bán tại Cửa hàng Thoại Ly được 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. K khai nhận ngày hôm sau đã đến chuộc lại và trả cho L. Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực tổ 12, 13, 16, 17, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng nhưng không có ai tên L làm nghề cơ khí.

Hành vi của Phạm Quốc K đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSTP ngày 16/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Phạm Quốc K về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng nhận thấy có căn cứ cho rằng ngoài hành vi mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo còn thực hiện hành vi khác mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm nên trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quyết định số: 16/2023/HSST-QĐ ngày 06/02/2023 cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng nhằm làm rõ hành vi của Phạm Quốc K mang tài sản gồm 01 (một) chiếc

máy cắt cầm tay, màu xanh nhãn hiệu Angle Grinder (đã qua sử dụng) và 01 (một) chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng) của ông Phạm Tuấn Đ vào khoảng cuối tháng 9/2022 đi bán có dấu hiệu của tội Trộm cắp tài sản. Cần định giá hai tài sản trên, làm rõ có đủ định lượng tài sản để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Quốc K về tội Trộm cắp tài sản hay không.

Tại văn bản số: 46/VKSTP ngày 14/02/2023, Viện kiểm sát nhân thành phố Cao Bằng có ý kiến như sau: Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 07/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay, màu xanh nhãn hiệu Angle Grinder, mua từ năm 2014 (đã qua sử dụng) giá trị còn lại là 80.000 (tám mươi nghìn) đồng và 01 (một) chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ, nhãn hiệu Oshima K600, mua từ năm 2012 (đã qua sử dụng) giá trị còn lại là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Tổng cộng giá trị hai tài sản trên là 280.000 (hai trăm tám mươi nghìn) đồng, Phạm Quốc K chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi K mang chiếc máy cắt cầm tay, màu xanh và chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ của gia đình đem đi bán chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Viện kiểm sát thành phố Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Quốc K.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc K thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến đối với kết luận định giá số: 66/KL-HĐĐGTS ngày 13/10/2022 và số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 07/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng. Bị cáo trình bày bị cáo không bị thu giữ đồ vật, tài sản gì khi bị bắt.

Lời khai của bị hại Phạm Doãn D tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa liên quan đến chiếc máy hàn màu vàng, nhãn hiệu Hồng Ký, TIG 200 và bộ dây hàn dài 05m. Tại phiên tòa, ông D vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông D xác nhận đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lô Văn T tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa liên quan đến chiếc xe mô tô. Tại phiên tòa, ông T vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông T xác nhận đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn T tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa liên quan đến số tiền ông trả cho bị cáo. Tại phiên tòa, ông T vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Tuấn Đ tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa liên quan đến chiếc máy cắt cầm tay, màu xanh và chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ. Tại phiên tòa, ông Đ vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông Đ xác nhận đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Phạm Quốc K phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo Phạm Quốc K từ 12 tháng 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Không có.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung đơn trình báo; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu; chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 20/9/2022, Phạm Quốc K đi qua xưởng in Việt T thuộc tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện trong xưởng in có một nhân viên đang làm việc và một máy hàn ở cạnh cửa. K vào xưởng in, đưa ra thông tin giả làm cho nhân viên của xưởng in tin tưởng để cho K lấy chiếc máy hàn cùng bộ dây hàn ra khỏi xưởng in đem bán lấy tiền mua ma túy và tiêu dùng cá nhân. Tài sản K đã chiếm đoạt có giá trị 2.835.000 (hai triệu tám trăm ba mươi năm nghìn) đồng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...."

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy (heroine) và là người có nhân thân xấu. Bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã được cải tạo, giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng 15 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo K là phù hợp bởi bị cáo là đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Trong vụ án này, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy (heroine) và là người có nhân thân xấu, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.835.000 (hai triệu tám trăm ba mươi năm nghìn) đồng nên mức hình phạt khởi điểm theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng 12 tháng tù mới tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì ngoài hình phạt chính, bị cáo

còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Không có.

[8]. Về những vấn đề khác: Đối với hành vi của bị cáo Phạm Quốc K mang tài sản gồm 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay, màu xanh (đã qua sử dụng) và 01 (một) chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ (đã qua sử dụng) của gia đình vào khoảng cuối tháng 9/2022 đi bán:

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 07/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay, màu xanh nhãn hiệu Angle Grinder, mua từ năm 2014 (đã qua sử dụng) giá trị còn lại là 80.000 (tám mươi nghìn) đồng và 01 (một) chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ, nhãn hiệu Oshima K600, mua từ năm 2012 (đã qua sử dụng) giá trị còn lại là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Tổng cộng giá trị hai tài sản trên là 280.000 (hai trăm tám mươi nghìn) đồng. Phạm Quốc K chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi K mang chiếc máy cắt cầm tay, màu xanh và chiếc máy khoan cầm tay, màu đỏ của gia đình đem đi bán chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Quốc K hình thức phạt tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng theo quyết định số: 18/QĐ-XPHC ngày 13/02/2023 là đúng quy định pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc K phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc K 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 17/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Phạm Quốc K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (vắng mặt tại phiên tòa có lý do) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa có lý do) có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quỳnh Mai